Phiên giao dịch ngày: 17/6/2026

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,806.20	330.20
% Thay đổi Index	-0.10%	3.31%
KLGD (CP)	822,389,776	58,523,728
GTGD (tỷ đồng)	24,208.58	1,046.28
% Thay đổi GTGD	45.20%	-28.54%

Diễn biến VN-INDEX

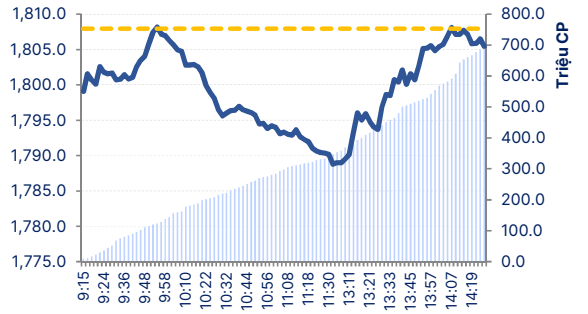

Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

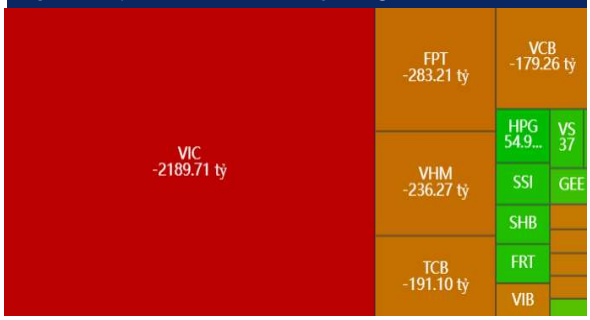

GT Bán : -4818.67 1643.99 : GT Mua

Biến động nhóm ngành

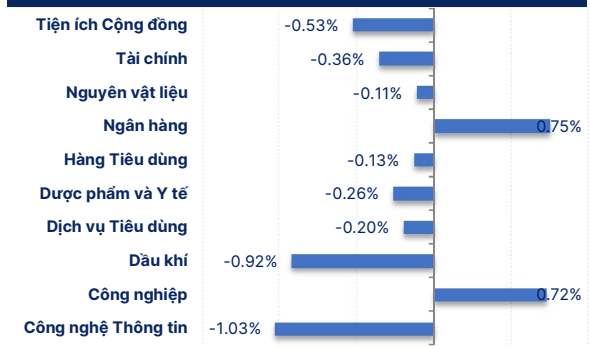

Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX

DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau 02 phiên phục hồi tăng điểm tăng điểm nhẹ với thanh khoản và độ rộng thị trường cải thiện. Thị trường đã có diễn biến rung lắc mạnh trong phiên hôm nay. VNINDEX chịu áp lực điều chỉnh khá mạnh trong phiên sáng về vùng giá 1.790 điểm với thanh khoản thấp. Sau đó thị trường phục hồi tốt với thanh khoản, lực cầu giá lên cải thiện trong phiên chiều. Kết phiên VNINDEX giảm 1,74 điểm (-0,10%) về mức 1.806,10 điểm, duy trì trên hỗ trợ tâm lý 1.800 điểm. VN30 giảm 3,02 điểm (-0,15%) về mức 1.957,17 điểm, trên hỗ trợ giá trung bình 200 phiên.

Độ rộng trên HOSE duy tích cực sau giai đoạn tích lũy với 168 mã tăng giá. Tiếp tục nổi bật ở một số mã nhóm chứng khoán, phục hồi tốt ở nhóm ngân hàng, thủy sản, cảng biển, dầu khí, khu công nghiệp với thanh khoản cải thiện. Trong khi chịu áp lực điều chỉnh ở nhóm Vin Group, phân hóa trong nhóm bán lẻ, bất động sản vốn hóa trung bình nhỏ, bảo hiểm, hàng không... với 129 mã giảm giá và 65 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng, khối lượng giao dịch khớp lệnh tăng nhẹ so với phiên trước. Cho thấy thị trường phân hóa khá tích cực, dòng tiền và chất lượng thị trường vẫn cải thiện. Khối ngoại gia tăng bán ròng mạnh trong phiên hôm nay với giá trị -3.175 tỉ đồng trên HOSE.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 41I1G6000 kết phiên ở mức 1.959,9 điểm, giảm -0,21% so với phiên trước. Chênh lệch dương 2,73 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 41I1G7000, 41I1G9000, 41I1GC000 chênh lệch từ 0,13 điểm đến 3,33 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng 28,2% so với phiên trước. Các vị thế giao dịch đầu cơ tăng khi VN30 biến động mạnh. Các trader dịch chuyển sang kỳ hạn 41I1G7000. Các trader nghiên về VN30 biến động trong biên độ hẹp, lạc quan về xu hướng ngắn hạn của VN30. Xu hướng ngắn hạn 41I1G6000 tích lũy, kháng cự quanh 1.975 điểm, hỗ trợ 1.940 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 41I1G6000 là 28.673, giảm các vị thế nắm giữ khi đáo hạn trong phiên đến.

VNINDEX vẫn trong xu hướng suy giảm sau khi tạo đỉnh từ tháng 5/2026 đến nay. VNINDEX đã có 07 phiên giao dịch biến động trong biên độ rất hẹp và liên tục chịu áp lực rung lắc, kiểm định lại vùng giá cao nhất năm 2025. Trong khi VN30 kiểm tra lại vùng hỗ trợ mạnh, quan trọng tương ứng vùng giá trung bình 200 phiên. Chỉ số VN30 đang tích lũy trong biên độ hẹp trên vùng hỗ trợ quanh 1.940 điểm, kháng cự quanh 1.980 điểm.

Chỉ số chính VNINDEX vẫn chưa vượt lên xu hướng giảm giá, biến động tích lũy trong biên độ hẹp dưới những ảnh hưởng của nhóm vốn hóa lớn. Tuy nhiên chất lượng của thị trường vẫn tiếp tục cải thiện. Nhiều cổ phiếu vượt lên xu hướng giảm giá ngắn hạn, chuyển sang giai đoạn phục hồi. Mở ra triển vọng tăng trưởng mới với nhiều cơ hội sinh lợi ngắn hạn khá tốt. Có tính chất luân phiên phục hồi ở nhiều cổ phiếu đã có giai đoạn điều chỉnh, tích lũy tích cực. Qua đó tâm lý nhà đầu tư và dòng tiền trong thị trường tiếp tục cải thiện. Nhà đầu tư có thể xem xét các cơ hội đầu tư ở các doanh nghiệp đầu ngành tăng trưởng đang ở vùng giá tương đối hợp lý. Tuy nhiên cũng cần kiểm soát rủi ro và chỉ nên xem xét khi thị trường rung lắc điều chỉnh.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã CK	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
PHR	64.90	62.0	72-74	62.0	13.3	50.4%	192.2%	Theo dõi GD	86	60
PAN	23.20	24.0	36-37	23.0	5.1	-8.6%	443.5%	Theo dõi GD	70	42
PVD	30.25	29.0	35-36	27.0	14.1	126.3%	100.3%	Theo dõi GD	62	45
TTA	10.60	10.2	12.5-13	9.5	7.6	15.7%	39.6%	Theo dõi GD	76	29
PVP	17.00	17.0	20-21	16.0	7.5	53.1%	87.1%	Theo dõi GD	76	51
DRI	14.57	14.0	17-17.5	13.0	5.9	36.4%	40.2%	Theo dõi GD	84	74
POW	14.15	13.6	17-17.5	13.0	12.6	51.3%	169.5%	Theo dõi GD	60	69

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Thông Số / Xu Hướng	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn	Tang Truong	Dieu Chinh	Tang Truong	Tich Luy	Dieu Chinh	Tang Truong	Suy Giam	Tich Luy
Ngắn trung hạn	Suy Giam	Phuc Hoi	Phuc Hoi	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Phuc Hoi	Phuc Hoi
Dòng tiền trung hạn	Duong_Giam	Tich Luy	Am_Giam	Am_Tang	Tich Luy	Am_Giam	Tich Luy	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	270.6	4.0	-30.3	86.8	191.7	246.1	294.8	1.2
Tương quan-VNINDEX	Không đổi-Mạnh hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Không đổi-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	VIC	GMD	DRI	PSI	VTK	POW	TET	GVR
	VPI	PHP	TRC	BMS	VGI	PVP	MPT	PHR

Thông Số / Xu Hướng	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng-VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón-Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn	Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam
Ngắn trung hạn	Phuc Hoi	Phuc Hoi	Tich Luy	Phuc Hoi	Phuc Hoi	Tich Luy	Phuc Hoi	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn	Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam	Am_Tang	Am_Giam	Tich Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	278.5	108.2	54.9	109.3	137.0	172.3	285.2	-161.5
Tương quan-VNINDEX	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	PRE	PET	TVN	SEA	VLB	MSB	SFG	VJC
	BIC	PNJ	POM	MPC	NTP	VBB	PSE	SAS

Thông Số / Xu Hướng	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn	Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	48
Ngắn trung hạn	Suy Giam	Tich Luy	Phuc Hoi	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Tich Luy	4
Dòng tiền trung hạn	Am_Giam	Am_Tang	Am_Giam	Am_Giam	Tich Luy	Duong_Tang	Am_Giam	9
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	350.2	106.6	295.1	296.2	299.4	-287.7	-105.5	4
Tương quan-VNINDEX	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	49	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Không đổi-Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP	TDB	NAF	DP3					
	POW	SBT	DTT					

Phó Thủ tướng Nguyễn Văn Thắng: Ưu tiên ODA cho các dự án lớn	Sáng nay, 17/6, tại trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Nguyễn Văn Thắng chủ trì cuộc họp về tiến độ giải ngân vốn đầu tư công gắn với tháo gỡ khó khăn các dự án ODA. Phát biểu kết luận, Phó Thủ tướng nhấn mạnh, mặc dù thời gian qua Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều chỉ đạo nhằm thúc đẩy giải ngân vốn ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài, song kết quả thực hiện vẫn ở mức thấp. Đây là vấn đề cần được khẩn trương khắc phục, nhất là trong bối cảnh cả hệ thống chính trị đang quyết tâm thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số. Phó Thủ tướng Nguyễn Văn Thắng yêu cầu Bộ Tài chính khi xem xét đề xuất các khoản vay ODA thì phải quan tâm đến chất lượng khoản vay; phải đánh giá, tính toán đầy đủ hiệu quả dự án gắn với lãi suất vay và các chi phí liên quan, đặc biệt là hiệu quả về tài chính. Tập trung ưu tiên ODA cho các dự án lớn, các khoản vay lớn và ưu tiên các khoản vay hỗ trợ ngân sách.
Dầu WTI giảm tiếp gần 6%, dầu Brent rớt mốc 80 USD/thùng	Giá dầu giảm xuống mức thấp nhất trong ba tháng vào ngày 16/06, sau khi xuất hiện thông tin Mỹ sẽ cho phép Iran ngay lập tức nối lại hoạt động xuất khẩu dầu thô theo các điều khoản của thỏa thuận chấm dứt xung đột. Khép phiên ngày 16/06, Giá dầu Brent giảm 5%, đóng cửa ở mức 78,96 USD/thùng, đánh dấu lần đầu tiên chuẩn dầu quốc tế này rơi xuống dưới ngưỡng 80 USD/thùng kể từ tháng 3. Trong khi đó, dầu WTI của Mỹ giảm 5,8%, xuống còn 76,05 USD/thùng. Theo các nguồn tin của The Wall Street Journal, việc nới lỏng các lệnh trừng phạt đối với dầu mỏ Iran sẽ có hiệu lực ngay sau khi thỏa thuận chính thức được ký kết. Tuy nhiên, một quan chức cấp cao của Mỹ nói với CNBC rằng Iran chỉ có thể hưởng các lợi ích từ thỏa thuận nếu nước này tuân thủ đầy đủ các cam kết đã đưa ra. Những cam kết đó bao gồm không theo đuổi vũ khí hạt nhân, vô hiệu hóa lượng uranium đã làm giàu và không cản trở hoạt động hàng hải tại eo biển Hormuz.
Chấn chỉnh việc tăng lãi suất huy động	NHNN Khu vực 1 cho biết từ quý IV/2025 đến nay, thị trường tiền tệ diễn biến kém thuận lợi. Mặt bằng lãi suất duy trì ở mức cao, ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận vốn của người dân và doanh nghiệp (DN). Trong bối cảnh đó, NHNN Việt Nam và NHNN Khu vực 1 đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm ổn định thị trường tiền tệ, góp phần giảm mặt bằng lãi suất, hỗ trợ sản xuất - kinh doanh và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.. Tuy nhiên, qua thanh tra, giám sát và báo cáo từ các tổ chức tín dụng, NHNN Khu vực 1 cho biết vẫn còn tồn tại một số vấn đề liên quan hoạt động huy động vốn và lãi suất tiền gửi. Do đó, cơ quan này đã yêu cầu các tổ chức tín dụng không để xảy ra các cơ chế làm phát sinh mặt bằng lãi suất thực tế cao hơn mức công bố
Tòa án Tối cao Mỹ giữ nguyên phán quyết về thuế quan đối với hàng hóa Trung Quốc	Theo Inside Trade, Tòa án Tối cao Mỹ vừa bác đơn kháng cáo của công ty HMTX Industries và nhóm các nhà nhập khẩu trong vụ kiện HMTX Industries và Chính phủ Mỹ. Quyết định này đồng nghĩa với việc giữ nguyên phán quyết năm 2025 của Tòa Phúc thẩm bang Liên bang, thừa nhận chính quyền Tổng thống Trump có quyền mở rộng quy mô áp thuế theo Mục 301 của Đạo luật Thương mại 1974 đối với hàng hóa Trung Quốc từ 50 tỷ USD lên khoảng 370 tỷ USD. Phán quyết này cũng thiết lập một tiền lệ pháp lý ràng buộc cho các vụ kiện tương tự trong tương lai. Trước đó, các nhà nhập khẩu lập luận rằng việc Văn phòng Đại diện Thương mại Mỹ (USTR) bổ sung hàng trăm tỷ USD thuế vào "Danh sách 3" và "Danh sách 4A" đã vượt quá định nghĩa hợp lý về "sửa đổi" quy định tại Mục 307.
Vừa đón tin vui xuất siêu hơn 7 tỷ USD, nông sản Việt đối mặt 'cửa ải' mới	Xuất khẩu nông, lâm, thủy sản mang về gần 30 tỷ USD và xuất siêu hơn 7 tỷ USD sau 5 tháng đầu năm, tiếp tục là điểm sáng của nền kinh tế. Tuy nhiên, các thị trường siết chặt hàng rào kỹ thuật, truy xuất nguồn gốc và kiểm soát chất lượng đang trở thành "giấy thông hành" bắt buộc đối với nông sản Việt. Trung Quốc tăng mua, Mỹ giảm nhập khẩu. Tại cuộc họp báo thường kỳ ngày 17/6, ông Đặng Ngọc Điệp - Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường (NN&MT) - cho biết: Về thị trường, lãnh đạo Bộ NN&MT cho hay, Trung Quốc tiếp tục dẫn đầu, chiếm 20,8% tổng kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản của Việt Nam và ghi nhận mức tăng 16,8% so với cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, xuất khẩu sang Mỹ - thị trường lớn thứ hai giảm 9,5%, còn thị trường Nhật Bản tăng mạnh 25,9%, cho thấy tín hiệu tích cực tại khu vực Đông Bắc Á.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

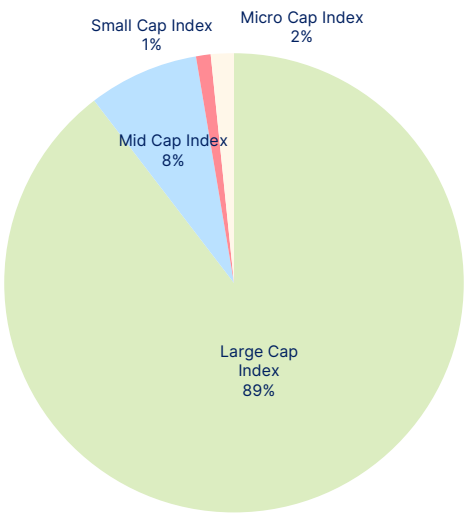

Giá trị giao dịch theo nhóm ngành

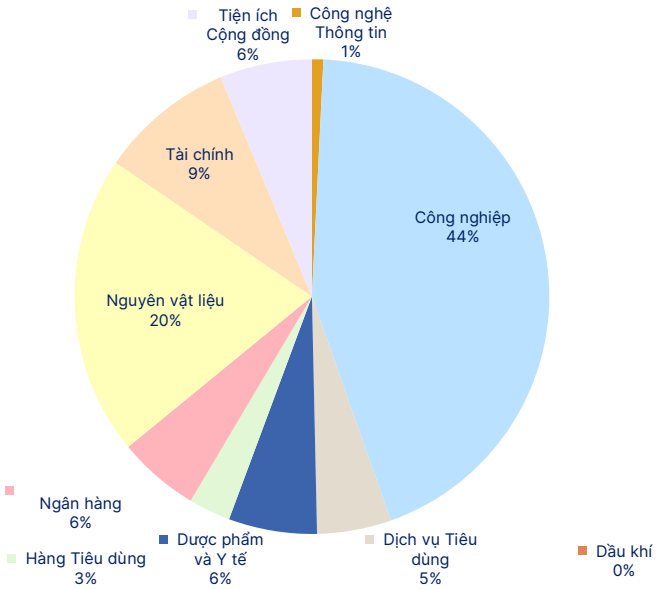

Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,494,970	7.4%	1,468	132.2	9.9
VHM	560,662	17.8%	10,200	13.4	2.2
VCB	516,381	16.1%	4,301	14.4	2.2
BID	305,035	17.8%	4,393	9.5	1.6
CTG	261,746	21.7%	4,906	6.9	1.4

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	56,165,127	18.1%	2,617	5.3	0.9
MSB	51,662,602	14.1%	1,884	8.0	1.1
HCM	38,651,128	10.0%	1,379	20.2	2.1
VIX	37,832,667	25.6%	3,087	5.8	1.4
TCB	37,148,431	14.7%	3,676	8.6	1.2

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ADG	7.0%	4.7%	879	9.6	0.4
CCI	6.9%	17.9%	2,814	6.4	1.1
TPC	6.9%	2.8%	418	15.3	0.6
VSC	6.9%	6.0%	915	20.7	1.1
TNC	6.8%	14.3%	2,558	11.1	1.6

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HVN	-6.4%	0.0%	2,907	8.3	11.2
LDG	-6.1%	7.4%	362	9.9	0.7
PDN	-5.0%	32.0%	7,855	13.4	3.9
SVD	-4.7%	0.5%	46	104.4	0.5
PMG	-4.5%	3.1%	455	14.1	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	2,889,561	18.1%	2,617	5.3	0.9
HPG	2,274,632	12.6%	1,830	13.2	1.4
VSC	1,899,000	6.0%	915	20.7	1.1
ACB	1,659,602	17.5%	3,167	7.0	1.2
SSI	1,546,203	13.8%	2,153	12.8	1.7

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	(11,548,047)	7.4%	1,468	132.2	9.9
TCB	(6,068,550)	14.7%	3,676	8.6	1.2
FPT	(3,897,193)	23.6%	5,515	13.3	2.9
BSR	(3,156,100)	9.0%	1,041	25.7	2.2
VCB	(2,889,388)	16.1%	4,301	14.4	2.2

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường
Phan Tấn Nhật
Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô
Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:
Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội
Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng
Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn